

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỲ ANH
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HS-ST

Ngày 23 - 8 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Nguyễn Văn An

Lê Văn Nhưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2017/TLST-HS ngày 23 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn H**

Tên gọi khác: Không

Sinh ngày: 06 tháng 02 năm 1988; Nơi sinh: Xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Lê Văn Đ và bà: Trần Thị T; Anh chị em ruột: có 05 người (bị cáo là con thứ ba trong gia đình); Vợ: Võ Thị P; Con: 1 con, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Có mặt.

Người bị hại:

Cháu Phạm Anh Th

Sinh ngày: 26 – 4 – 2005; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Học sinh.

Có mặt.

Đại diện gia đình người bị hại:

Chị Nguyễn Thị H1

Sinh ngày: 10 – 4 – 1970; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Có mặt.

Bị đơn dân sự:

Anh Nguyễn Thanh V

Sinh ngày 20 – 4 – 1980; Nơi cư trú: 119 đường X, phường Y, quận B, thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Kinh doanh.

Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Phạm Thị O

Sinh ngày: 15 – 8 – 1995; Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh;
Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Có mặt.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Bách C

Sinh ngày 01 – 02 – 1964; Nơi cư trú: Phường M, thành phố H, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Nhiếp ảnh.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh truy tố về hành vi như sau:

Vào khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21 – 01 – 2017 Lê Văn H có giấy phép lái xe hạng D do sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13 – 09 – 2016 điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 51A – xxxxx của anh Nguyễn Thanh V (sinh năm 1980) trú tại phường Y, quận B, thành phố Hồ Chí Minh, theo hướng từ Bắc vào Nam, khi đến Km 545 đường quốc lộ 1A thuộc xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh do không chú ý quan sát và không làm chủ tốc độ nên khi đi qua đường giao nhau cùng mức giữa quốc lộ 1A và đường đi thôn H, xã P đã làm cho bên trái Badoxoc xe ô tô biển kiểm soát: 51A – xxxxx đâm vào bánh trước bên phải xe mô tô biển kiểm soát 38K1 – yyyyy do anh Phạm Minh N (sinh năm 1969) trú tại xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh điều khiển chở sau cháu Phạm Anh Th (sinh năm 2005) đang sang

đường từ phải qua trái (hướng Nam ra Bắc) trên làn đường dành cho xe cơ giới phía trong gần dải phân cách cứng. Hậu quả anh N chết sau khi được đưa đến bệnh viện cấp cứu, cháu Th bị thương nhẹ, hai phương tiện hư hỏng một số bộ phận.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 09/HĐĐG ngày 17/5/2017 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện K trong tố tụng hình sự, kết luận:

Tổng giá trị chiếc xe mô tô hiệu Honda có số khung 580XEY466659, số máy JF58E0352416, BKS: 38K1- yyyyy đã qua sử dụng, thiệt hại tại thời điểm định giá là 1.809.000 đồng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Điều kiện thời tiết: Ban ngày, trời mưa, có ánh sáng tự nhiên, đủ điều kiện để khám nghiệm.

Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định xảy ra tại Km 545 quốc lộ 1A thuộc xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. Mặt đường nhựa bằng phẳng rộng 18m, ở giữa có dải phân cách cứng chia đường thành hai chiều xe chạy riêng biệt, có bốn làn đường dành cho xe cơ giới, mỗi làn rộng 3,5m (mỗi bên hai làn), có hai phần đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, mỗi phần rộng 2,0m (mỗi bên một làn).

Lấy cột mốc Km 545 quốc lộ 1A thuộc xã P, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh làm mốc cố định, mép đường bên phải đường quốc lộ 1A hướng từ Bắc vào Nam làm trục cố định.

Vuông góc với trục cố định qua mốc cố định hướng từ Bắc vào Nam 61,5m là điểm đầu vết cày xước (ký hiệu 1), vết cày đường có dạng đường thẳng nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới ở phía trong, chiều hướng từ Bắc vào Nam dài 0,5m, từ điểm đầu và điểm cuối vào trục cố định lần lượt là 6,4m và 6,7 m. Cách điểm cuối vết cày xước vào hướng vào Nam 4,3 m là bánh sau xe mô tô 38K1-yyyyy (ký hiệu 2), xe mô tô 38K1-yyyyy nằm ngã nghiêng sang trái trên làn đường dành cho xe cơ giới tại làn phía trong, đầu xe quay hướng Đông, đuôi xe quay hướng Tây, từ trục trước và trục sau vào trục cố định lần lượt là 9,2m và 8,0m. Cách trục bánh sau xe mô tô 38K1-yyyyy vào Nam 14,5m là tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô 51A-xxxxx (ký hiệu 3), xe ô tô 51A-xxxxx nằm trên làn đường dành cho xe cơ giới phía ngoài, đầu xe quay hướng Nam, đuôi xe quay hướng Bắc, từ điểm tâm trục bánh sau bên phải và tâm trục bánh trước bên phải vào trục cố định lần lượt là 3,1m và 3,5 m.

Biên bản khám nghiệm phương tiện.

Xe ô tô hiệu Rolls- Royce, biển kiểm soát 51A-xxxxx:

- Góc trái đèn pha bên lái gãy vỡ mặt ngoài, để lộ các chi tiết bên trong, các khớp nối định vị xô lệch hướng từ đầu xe ra sau đuôi xe (hướng trước ra sau);
 - Cụm Badoxoc phía trước bên lái gãy vỡ hướng từ trước ra sau;
 - Đèn xi nhan phía trước bên lái gãy vỡ;
 - Góc trái phía trước đầu xe móp méo, biến dạng, hướng từ trước ra sau, từ trái sang phải;
 - Phần dưới mặt Galang ngang với giá đỡ biển số bị mất khỏi phương tiện;
 - Thành cửa xe bên trái móp méo kích thước 27x18cm hướng từ trước ra sau từ trái sang phải, tâm cách mặt đất 97cm;
 - Gương chiếu hậu bên lái bị gãy vỡ, hướng từ trước ra sau;
 - Thành dưới cửa xe cách mặt đất 15cm có vết móp méo bề mặt kèm theo trượt xước sơn kích thước 37x7cm;
 - Cụm liên hợp giữa Badoxoc, thành nắp Cabo xe phía bên phải bề mặt móp méo, biến dạng kèm theo vết trượt xước dính chất bẩn màu vàng (nghĩ là sơn) kích thước 94x30cm, tâm cách mặt đất 88cm;
 - Đèn xi nhan bên phải mất khỏi phương tiện;
 - Mặt ngoài giá đỡ gương chiếu hậu bên phải gãy vỡ, kích thước 8x0,5cm cách mặt đất 104cm;
 - Viền kim loại bọc ngoài mép kính chắn gió phía trước bên phải bị bung gãy;
- Xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát: 38K1- yyyyy:*
- Chấn bụn phía trước bánh trước bị gãy vỡ;
 - Ốp nhựa phần mặt ngoài cổ xe gãy vỡ để lộ bình Ắc quy và khung cổ xe cùng các chi tiết bên trong;
 - Đèn xi nhan phía trước bên phải bị mất;
 - Phần khớp nối mặt nạ đầu xe với hộp Công tơ mét gãy vỡ nhìn từ ngoài vào thấy rõ các chi tiết bên trong;
 - Gương chiếu hậu bên trái mất khỏi phương tiện, giá đỡ cong vênh biến dạng hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau;
 - Đầu mút tay phanh bên trái bị mài mòn;
 - Gương chiếu hậu bên phải mất khỏi phương tiện, giá đỡ gương xô lệch, biến dạng hướng từ trên xuống;
 - Tay phanh bên phải lệch khỏi vị trí ban đầu hướng từ trên xuống và bị cong gập, biến dạng;
 - Ốm nhựa phía trong phần tiếp giáp bàn đạp chân gãy, để lộ khung thân xe;
 - Ốp nhựa bọc ngoài phía dưới yên xe bung khỏi các khớp định vị;
 - Cụm yên xe, cốp xe bị gãy rời khỏi phương tiện;

- Mặt ngoài cần gạt chân chống giữa phía bên trái có vết mài mòn kim loại kích thước 6x0,1cm, hướng từ trước ra sau;
- Mặt ngoài trục quay thanh ngang cần khởi động xe bị mài mòn, kích thước 1x1cm;
- Mặt ngoài động cơ tại vị trí cuối của ký hiệu HONDA có vết mài mòn kim loại hình chữ “L” cạnh đứng dài 5cm, cạnh ngang dài 4cm;
- Tay xách chữ “U” bảo vệ yên xe tại vị trí gắn vít với khung thân xe bị rạn nứt. Mặt ngoài bên phải tay nắm có vết mài mòn kim loại kích thước 2x1,5cm;
- Viên nhựa bọc ngoài xi nhan bên phải bị mất khối phương tiện.

Bản kết luận giám định pháp y tử thi:

- Dưới núm vú trái 02cm có một vết phẫu thật dài 17cm, được khâu 09 mũi chỉ;
 - Gãy kín 1/3 trên cẳng tay phải;
 - Mặt trong gối phải có 02 vết xây xước da, bầm tụ máu, vết 1 kích thước 05x02cm, vết 2 kích thước 06x03cm;
 - Mặt ngoài gối trái có vết xây xước da, bầm tụ máu kích thước 3,5x02cm;
 - Mặt sau khuỷu tay trái có vết bầm tụ máu kích thước 02x01cm,
 - Mu bàn chân hai bên có nhiều vết xây xước da nhỏ, rải rác;
 - Tại bệnh án nội khoa số 170010288 ngày 21/01/2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Tĩnh, thể hiện:
 - + Da, Niêm mạc nhợt nhạt. Mạch 122 lần/ phút, huyết áp 60/40mmHg, nhịp thở 26 lần/ phút.
 - + Chẩn đoán sốc chấn thương/ theo dõi chèn ép màng tim ngoài cấp - chấn thương ngực;
 - + Chẩn đoán khi vào khoa: sốc đa chấn thương - Vỡ tim ngừng tuần hoàn;
 - + Kết quả siêu âm: Màng phổi hai bên có ít dịch, màng ngoài tim có nhiều dịch tăng âm, lớp dịch 40mm. vỡ tâm thất trái;
- Kết luận: Nguyên nhân chết Phạm Minh N là do mất máu cấp (vỡ thất trái).

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 01 ô tô hiệu Rolls- Royce, biển kiểm soát 51A-xxxxx, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát: 38K1- yyyyyy, đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 22/CTr/KSĐT ngày 22 tháng 6 năm 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để xét xử Lê Văn H về tội “Vi phạm quy định về điều khiển

phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận vị đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ tiếp tục khẳng định nội dung vụ án như Cáo trạng đã xác định, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị:

- Áp dụng Khoản 1 Điều 202; các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Lê Văn H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại giấy phép lái xe cho Lê Văn H.

- Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Lê Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Lê Văn H tranh luận thừa nhận hành vi và tội phạm mà Viện kiểm sát truy tố, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt vì lý do đã cố gắng khắc phục hậu quả, đã ăn năn hối cải và nay bị cáo được gia đình người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1]. Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi của mình. Lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của cháu Phạm Anh Th, anh Nguyễn Thanh V, ông Nguyễn Bách C (là những người chứng kiến vụ tai nạn), phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện tham gia giao thông liên quan đến vụ tai nạn, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định nguyên nhân chết của nạn nhân, kết luận định giá thiệt hại về tài sản do vụ tai nạn giao thông gây ra đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21 – 01 – 2017, Lê Văn H có giấy phép lái xe hạng D điều khiển xe ô tô bốn chỗ biển kiểm soát 51A-xxxxxx của anh Nguyễn Thanh V đi trên đường quốc lộ 1A theo hướng từ Bắc vào Nam đến km 545, nơi có biển báo khu vực đông dân cư và giao nhau giữa đường quốc lộ 1A với đường không ưu tiên đi thôn H, xã P. Tại đây, nền đường quốc lộ 1A gồm có hai chiều đi Nam – Bắc và Bắc – Nam được phân biệt với nhau bằng giải phân cách cứng có gắn lưới chống lóa ở giữa đường. Tại vị trí thẳng với đường không ưu tiên, giải phân cách được mở một khoảng rộng để kết nối đường không ưu tiên với đường quốc lộ 1A. Trên mỗi chiều đi, nền

đường được chia thành 3 làn gồm: Làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ ở ngoài cùng bên phải, tiếp đến là làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất, tiếp đến nữa là làn đường dành cho xe cơ giới thứ hai (sát với giải phân cách). H cho xe chạy ở làn đường dành cho xe cơ giới thứ nhất sát với làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ, tốc độ xe của H khoảng 50 đến 60km/h. Khi cách khoảng mở của giải phân cách khoảng 8m đến 10m thì H phát hiện xe mô tô do anh Phạm Minh N điều khiển chở cháu Phạm Anh Th đang ở chính giữa đường, tại vị trí khoảng mở của giải phân cách. Do tin rằng xe mô tô sẽ dừng lại chờ xe H vượt qua rồi mới băng qua đường quốc lộ 1A nên H không giảm tốc độ, tuy nhiên anh N vẫn điều khiển xe đi băng qua đường quốc lộ 1 A để rẽ vào đường không ưu tiên. Do đó, phần đầu bên trái xe ô tô do H điều khiển và phần bên phải bánh trước xe mô tô do anh N điều khiển va chạm nhau gây ra vụ tai nạn giao thông, vị trí vụ tai nạn nằm trên làn đường xe cơ giới mà H đang điều khiển ô tô.

Mặc dù anh N có lỗi điều khiển xe sang đường thiếu quan sát, không nhường đường cho xe chạy trên đường ưu tiên, nhưng Lê Văn H cũng có lỗi: Điều khiển xe tại khu vực đông dân cư, có đường giao nhau cùng mức, có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không giảm tốc độ đến mức có thể làm chủ được, vi phạm các Khoản 1, 3, 5 Điều 5 Thông tư 91/2015/TT-BGTVT ngày 31 – 12 – 2015 của Bộ Giao thông vận tải. Hậu quả vụ tai nạn làm anh Nam chết, cháu Th bị xây xát nhẹ và xe máy hư hỏng thiệt hại trị giá 1.809.000đ (Một triệu tám trăm linh chín nghìn đồng). Vì vậy hành vi của H đủ yếu tố cấu thành tội phạm “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” quy định tại Khoản 1 Điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999, quyết định truy tố của Viện kiểm sát hoàn toàn chính xác.

[2]. Về hình phạt: Hành vi của H là nguy hiểm, hậu quả của vụ án là nghiêm trọng, tuy nhiên trong vụ án này nạn nhân cũng có lỗi. Sau khi gây tai nạn H đã tích cực tham gia cấp cứu nạn nhân nhằm khắc phục hậu quả, đã bồi thường cho gia đình nạn nhân 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng), đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nay H được gia đình người bị hại đề nghị miễn trách nhiệm hình sự. Do đó vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Khoản 1 Điều 202; các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Lê Văn H từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là phù hợp.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và gia đình người bị hại đã tự thỏa thuận và thực hiện việc bồi thường dân sự, hiện nay gia đình người bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm, miễn xét.

[4]. Về vật chứng: H không bị cấm hành nghề lái xe, cho nên căn cứ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại giấy phép lái xe cho H.

[5]. Về án phí: Bị cáo H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo H, chị H1, chị O, cháu Th có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh V vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng Khoản 1 Điều 202; các điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt Lê Văn H 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Văn H cho chính quyền xã T, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp Lê Văn H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự trả lại giấy phép lái xe số 790071017875 do Sở Giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 23 – 9 – 2016 cho Lê Văn H.

(Giấy phép lái xe hiện nay đang được lưu giữ trong hồ sơ vụ án).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc Lê Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn H, chị Nguyễn Thị H1, chị Phạm Thị O, cháu Phạm Anh Th được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Thanh V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo (H);
- Đại diện gia đình người bị hại (H1);
- Bị đơn dân sự (V);
- Người có QL, NV liên quan (O);
- VKSND huyện Kỳ Anh (2 bản);
- Phòng nghiệp vụ - TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự huyện Kỳ Anh;
- Công an huyện Kỳ Anh;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn

Hoàng Ngọc Tùng